

Số: /BC-UBND

Đắk Hà, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 6; việc giải quyết các nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 6

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa VI,
Kỳ họp thứ 7, Nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Căn cứ Thông báo số 46/TB-TTHĐND ngày 27/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đắk Hà về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 7 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện; việc giải quyết các nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 6, như sau:

I. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Căn cứ Báo cáo số 584/BC-MTTQ-BTT ngày 19/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện về kết quả tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Báo cáo số 39/BC-TTHĐND ngày 20/6/2023 của Thường trực HĐND huyện về tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 6 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Báo cáo số 609/BC-MTTQ-BTT ngày 07/8/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện về kết quả tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 -2026; Báo cáo số 78/BC-TTHĐND ngày 14/8/2023 của Thường trực HĐND huyện về tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ 6 HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát, giải quyết và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri, chất vấn của đại biểu HĐND huyện¹ và tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện Khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo quy định².

¹ Công văn số 1658/UBND-TH ngày 21/6/2023 về việc tham mưu báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 6 HĐND huyện; Công văn 2332/UBND-TH, ngày 15/8/2023 của UBND huyện Đắk Hà về việc tham mưu báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6 HĐND huyện; Công văn số 2618/UBND-TH, ngày 6/9/2023 của UBND huyện Đắk Hà về việc đôn đốc báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6 HĐND huyện; Công văn số 3356/UBND-TH ngày 28/10/2023 về việc đề nghị báo cáo kết quả giải quyết việc trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri, ý kiến chất vấn tại kỳ họp thứ 6 HĐND huyện khóa VI.

² Báo cáo số 590/BC-UBND ngày 17/7/2023 về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 6; Báo cáo số 821/BC-UBND ngày 25/9/2023 về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 6 HĐND huyện VI, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Báo cáo số 561/BC-UBND ngày 11/7/2023 về tổng hợp trả lời ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp lần thứ 6.

II. Kết quả thực hiện

1. Kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri được gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện:

1.1. Trước Kỳ họp thứ 6: Tổng số ý kiến, kiến nghị: **45 ý kiến** (Trong đó: Số ý kiến, kiến nghị đã thông tin đến cử tri **20 ý kiến**; số ý kiến, kiến nghị đã giải quyết dứt điểm **12 ý kiến**. Số ý kiến, kiến đang giải quyết: **13 ý kiến**; Số ý kiến, kiến nghị chưa giải quyết: **0 ý kiến**).

(Cụ thể có Phụ biểu số 01 kèm theo).

1.2. Sau Kỳ họp thứ 6: Tổng số ý kiến, kiến nghị: **44 ý kiến** (Trong đó: Số ý kiến, kiến nghị đã thông tin đến cử tri **13 ý kiến**; số ý kiến, kiến nghị đã giải quyết dứt điểm **17 ý kiến**. Số ý kiến, kiến đang giải quyết: **14 ý kiến**; Số ý kiến, kiến nghị chưa giải quyết: **0 ý kiến**).

(Cụ thể có Phụ biểu số 02 kèm theo).

2. Việc giải quyết các nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 6.

2.1. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Nguyễn Đình Lê đối với đồng chí Nguyễn Minh Vương - Phó Chủ tịch UBND huyện³:

2.1.1. Về nguyên nhân giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2023 đạt thấp:

*** Đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi:** Đến nay, địa phương vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện đối với một số nội dung của Chương trình. Cụ thể như:

- Các quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh hiện nay vẫn chưa đầy đủ, chưa có sự thống nhất, rõ ràng, còn nhiều bất cập gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nhất là việc triển khai Chương trình ở cấp huyện và cấp xã. Cụ thể như: Việc phân bổ vốn đầu tư phát triển để thực hiện DA1 có nhiều bất cập trong công tác quản lý, sử dụng vốn; Quy định về định mức đất ở, đất sản xuất chưa được UBND tỉnh ban hành; Định mức kinh tế - kỹ thuật đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng giới hạn ở 20 ngành nghề (*Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*) và hiện cũng chưa có đơn giá; những ngành nghề đào tạo thiết yếu, nghề truyền thống (*dệt thổ cẩm, đan lát, chế biến rượu cần...*) cũng chưa ban hành đơn giá,...; mặt khác, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật có sự chưa đồng nhất⁴, vì vậy rất khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

³ Nội dung chất vấn “ Qua báo cáo công tác giải ngân nguồn vốn đầu tư trên địa bàn huyện nói chung, trong đó có nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia đạt thấp. Để giải ngân các nguồn vốn đầu tư nói chung, trong đó có nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện trong 6 tháng cuối năm 2023, đạt chỉ tiêu đã đề ra. Đề nghị đồng chí cho biết có những giải pháp gì để triển khai thực hiện”.

⁴ Sở LĐ-TB&XH có văn bản 322/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 28/2/2023; Công văn 755/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 20/4/2023 về hướng dẫn triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới ba tháng theo Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đối với Trường hợp ngành nghề đào tạo **chưa có quyết định quy định mức kinh tế- kỹ thuật của Ủy ban nhân dân tỉnh, theo hướng dẫn phải thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính và Thông tư số 40/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính**⁴; trong đó phân bổ các định mức thành phần của định mức kinh tế- kỹ thuật của nghề, trình độ đào tạo theo chi

- Việc lập hồ sơ đầu tư các danh mục công trình cần thực hiện đúng quy trình, quy định, cần có thời gian nhất định; sau khi được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư dự án thì tiếp tục trình HĐND cùng cấp phân khai kinh phí, sau đó mới đủ điều kiện để ký kết hợp đồng với đơn vị thi công, triển khai thực hiện đầu tư và giải ngân nguồn vốn.

- Việc điều chỉnh, thay đổi danh mục đầu tư Chương trình MTQG (*cả dự án đầu tư theo cơ chế đặc thù*) đều phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt (*Hiện trong năm 2023, sau khi rà soát trong tháng 4/2023 huyện có văn bản trình UBND tỉnh để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn và danh đầu tư; tuy nhiên đến đầu tháng 7/2023 mới được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 5*). Đây cũng là một nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư năm 2023.

2.1.2. Về giải pháp thực hiện trong 6 tháng cuối năm:

Thứ nhất, UBND huyện đã có văn bản số 1829/UBND-TCKH ngày 07/7/2023 về thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2023. Qua đó, đã chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động, quyết liệt và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các Tiểu dự án, dự án của 03 chương trình MTQG, phân đầu hoàn thành các mục tiêu chương trình đề ra.

Thứ hai, Để đảm bảo cơ sở tổ chức thực hiện Chương trình MTQG, kế hoạch vốn năm 2022 và 2023, UBND huyện tiếp tục kiến nghị tỉnh xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền quan tâm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, Cụ thể:

- Kiến nghị từ năm 2024, Trung ương xem xét, điều chuyển và phân bổ vốn sự nghiệp để thực hiện nội dung về hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất thuộc dự án 1 (*vì thực hiện theo hình thức đầu tư địa phương khó triển khai hỗ trợ trực tiếp cho hộ dân*).

- Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phân cấp cho địa phương (*cấp huyện*) đối với việc điều chỉnh, thay đổi danh mục đầu tư, nhất là đối với các dự án đầu tư theo cơ chế đặc thù.

- Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành định mức hỗ trợ cụ thể đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo Nghị định 27/2022/NĐ-CP; Ban hành đơn giá chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với một số ngành nghề truyền thống (*đan lát, dệt thổ cẩm...*) và các giống cây trồng, vật nuôi mang tính đặc thù, Hướng dẫn

phí các yếu tố tiêu hao về lao động, thiết bị, vật tư và cơ sở vật chất để hoàn thành việc đào tạo cho 01 người học, thực hiện đặt hàng/giao nhiệm vụ cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Định mức thành phần của định mức kinh tế- kỹ thuật cấp cơ sở (Định mức lao động, định mức thiết bị, định mức vật tư, định mức cơ sở vật chất) và Chi phí cho các yếu tố tiêu hao..." chưa đồng nhất với quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định " Trường hợp cơ quan có thẩm quyền chưa ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước được xác định theo quy định của pháp luật về giá hoặc mức bình quân chi phí hợp lý, hợp lệ thực hiện của 03 năm trước liền kề; trong khi tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá, quy định tại "Điều 8. Thẩm quyền và trách nhiệm định giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật;..."

xác định mức độ thiệt hại khi xử lý rủi ro, thiệt hại thực hiện các Dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG 2021 - 2025; Ban hành quy định về định mức đất ở, đất sản xuất để địa phương có cơ sở áp dụng triển khai thực hiện thực hiện việc hỗ trợ đất ở, đất sản xuất thuộc Dự án 1 của chương trình.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, Ngành liên quan sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư phát triển để triển khai thực hiện một số nội dung thuộc dự án 1 và Tiêu dự án 1, dự án 4 thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN theo Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng chính phủ để địa phương triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch vốn năm 2023.

- Chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc và sở ngành của tỉnh tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chuyển nguồn vốn sự nghiệp Tiêu dự án 3, Dự án 5 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS&MN không giải ngân hết trong năm 2023 trên địa bàn huyện⁵ sang cho các huyện khác có điều kiện kinh tế - Xã hội khó khăn hơn để triển khai Chương trình có hiệu quả.

Thứ ba, đối với vốn đầu tư thực hiện các nội dung (*hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất*) thuộc dự án 1 và các danh mục dự án mới được kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục và điều chỉnh kế hoạch vốn. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ khẩn trương lập hồ sơ đầu tư, trình phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, hoàn thành trong tháng 7/2023; đồng thời, đề xuất HĐND huyện quan tâm, tạo điều kiện xem xét, tổ chức kỳ họp chuyên đề trong tháng 8 để phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2023 (*đợt 3*) để đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện, hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn trong năm 2023.

2.2. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Nguyễn Thị Mai Hương đối với đồng chí Nguyễn Minh Vương - Phó Chủ tịch UBND huyện⁶:

- Thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị phối hợp với UBND thị Trấn Đăk Hà, các cơ quan, đơn vị chuyên môn

⁵ Trên cơ sở quyết định giao vốn ngân sách Trung ương năm 2023 để thực hiện nội dung triển khai việc phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc DTTS năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Hà: là 7.919,4 triệu đồng (Trong đó nguồn vốn thực hiện phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc DTTS năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 895,4 triệu đồng). Tuy nhiên, do nhiều khó khăn vướng mắc chưa được cấp có thẩm quyền tháo gỡ nên tính đến ngày 30/6/2023 nguồn kinh phí để thực hiện nội dung triển khai việc phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc DTTS chưa giải ngân được. Dự kiến thực hiện đến 31/12/2023 giải ngân khoản 4.930 triệu đồng, đạt 62% kế hoạch vốn giao. Nguồn kinh phí không thể giải ngân hết trong năm 2023 là 2.989,4 triệu đồng.

⁶ Nội dung chất vấn “ Trong thời gian qua huyện luôn quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường, kêu gọi thu hút đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải để đảm bảo vệ sinh môi trường sống, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân. Chợ Trung tâm huyện được thành lập từ những năm đầu thành lập huyện, huyện quan tâm đầu tư xây dựng, xã hội hoá được khang trang, công tác thu gom rác tương đối đảm bảo. Tuy nhiên việc xử lý Nước thải của chợ Trung tâm huyện và đường Hai Bà Trưng chưa được xử lý, chảy xuống ruộng, suối, qua nhà dân có mùi hôi thối, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến môi trường sống (Nội dung này nhân dân cũng đã có ý kiến nhiều lần nhưng chưa được xử lý dứt điểm). Để giải quyết, khắc phục tình trạng trên UBND huyện có giải pháp nào để khắc phục tình trạng trên trong thời gian tới? ”.

kiểm tra khảo sát thực tế, đánh giá thực trạng việc thải nước tại chợ Trung tâm ra mương thoát nước khu dân cư gây ô nhiễm môi trường như ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại biểu phản ánh là đúng. Tuy nhiên UBND huyện xin làm rõ như sau:

- Hiện nay, Khu vực Chợ trung tâm chưa có khu xử lý nước thải. Nước thải tại chợ chủ yếu là nước thải từ việc các hộ kinh doanh buôn bán rau, cá, một số dịch vụ khác lượng nước thải ra không nhiều. Chủ yếu do nước thải được thải ra từ các hộ dân sinh sống hai bên đường Nguyễn Thị Minh Khai và Trần Nhân Tông, làng nghề truyền thống thị trấn Đăk Hà chảy về mương thoát nước đường Hai Bà Trưng và nước sinh hoạt của các hộ dân hai bên đường Hai Bà Trưng thoát trực tiếp xuống mương nước thải gần Quán Karake STOOM và mương nước qua đoạn nhà bà Lại Thị Lê chảy ra suối. Thời gian qua, UBND huyện đã chỉ Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị và phối hợp với UBND thị trấn và các cơ quan, đơn vị chuyên môn kiểm tra khảo sát thực tế, đánh giá thực trạng thường xuyên nạo vét mương máng nước thải tạo sự thông thoát để nước thải thoát hạn chế gây ứ đọng. Nhưng do đường mương thoát nước ra suối bị nứt, sập một số đoạn dẫn đến khi trời mưa lớn lượng nước chảy nhiều thoát không kịp đã tràn vào đất canh tác gây ô nhiễm môi trường như ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại biểu phản ánh.

- Năm 2022, thực hiện dự án sửa chữa nâng cấp đường Hai Bà Trưng, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện đã kết hợp sửa chữa khắc phục một phần đường mương thoát nước đoạn chảy ra suối, tuy nhiên do kinh phí có hạn nên chưa thể khắc phục triệt để. Công trình thoát nước trên đang được Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện lập hồ sơ nạo vét, sửa chữa hệ thống thoát nước trình UBND huyện bố trí kinh phí sửa chữa theo quy định.

*** Biện pháp khắc phục trong thời gian tới:**

- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Môi trường và dịch vụ đô thị, thường xuyên nạo vét mương nước để tạo sự thông thoát nước thải, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đăk Hà lập hồ sơ nạo vét, sửa chữa hệ thống thoát nước xuống suối để giải quyết việc tồn tại trước mắt.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn tham mưu đề nghị Huyện ủy, HĐND huyện xem xét cho chủ trương triển khai Kế hoạch đầu tư các danh mục công trình thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn phân cấp ngân sách huyện đã được HĐND huyện phê duyệt tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 29/9/2021. Trong đó có công trình đầu tư hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung và công trình Cải tạo, nâng cấp khu giết mổ gia súc gia cầm tập trung tại làng nghề thị trấn Đăk Hà.

2.3. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Đại biểu Phạm Thị Diệp đối với đồng chí Nguyễn Minh Vương - Phó Chủ tịch UBND huyện ⁷:

⁷ Nội dung chất vấn “ Tại kỳ họp thứ 5 - HĐND huyện, Lãnh đạo UBND huyện đã trả lời chất vấn đối với nội dung Đại biểu Nguyễn Văn Chiến đã chất vấn và theo báo cáo kết quả giải quyết các nội dung chất vấn kỳ họp thứ 5 tại Báo cáo số 453/BC-UBND ngày 12/6/2023 của UBND huyện về việc quản lý hoạt động của Cụm công nghiệp, TTCN làng nghề thị trấn Đăk Hà có nhiều bất cập cơ bản đã quan tâm, chỉ đạo giải quyết xong. Tuy nhiên, qua giám sát thấy rằng thực tế còn nhiều tồn tại trong công tác quản lý hoạt động, việc cho thuê đất của các hộ, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đề nghị lãnh đạo UBND huyện cho biết nguyên nhân và có

a. Về công tác vệ sinh môi trường, xử lý nước thải:

- UBND huyện đã chỉ đạo Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện phối hợp thường xuyên với UBND thị trấn Đăk Hà, Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện kiểm tra, làm việc với các hộ sản xuất, kinh doanh tại làng nghề cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường ở cơ sở, thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy; phân loại rác thải để xử lý, các loại rác thải công nghiệp các cơ sở tự hợp đồng với đơn vị thu gom xử lý riêng, thường xuyên dọn dẹp vệ sinh tại cơ sở, phát dọn cỏ, rác xung quanh khu vực cơ sở, đảm bảo vệ sinh và an toàn phòng, chống cháy nổ tại làng nghề.

- UBND huyện đã ban hành văn bản số 2756/UBND-TCKH ngày 16/9/2023 về thống nhất Chủ trương đầu tư công trình: Hệ thống thoát nước; Hạng mục: Nạo vét, sửa chữa hệ thống thoát nước tại Cụm công nghiệp - TTCN, Làng nghề thị trấn Đăk Hà (đoạn từ các cơ sở sản xuất kinh doanh phê liệu đến đường Hai Bà Trưng) và giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện triển khai, dự kiến hoàn thành xây dựng trong năm 2023.

b. Về tình hình nợ tiền thuê đất:

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Chi cục thuế khu vực số 2 Đăk Hà phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND thị trấn Đăk Hà tiếp tục thu các hộ sản xuất, kinh doanh còn nợ tiền thuê đất tại Cụm công nghiệp - TTCN, Làng nghề thị trấn Đăk Hà.

c. Về hoạt động kinh doanh không đúng ngành nghề đăng ký, không có giấy phép kinh doanh, thuê đất nhưng không hoạt động kinh doanh...:

- Đa số các hộ thuê đất sản xuất, kinh doanh tại làng nghề bảo đảm đúng với quy hoạch, hoạt động ổn định, bền vững, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Tuy nhiên, vẫn còn hộ thuê đất sản xuất kinh doanh chưa đúng theo ngành nghề đã phê duyệt, dừng hoạt động, không hoạt động.

- Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tại Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 để kiểm tra tình hình thuê đất; hoạt động các cơ sở sản xuất kinh doanh tại CCN-TTCN, Làng nghề thị trấn Đăk Hà. Sau khi kiểm tra, UBND huyện sẽ có kế hoạch sắp xếp lại các cơ sở kinh doanh cho phù hợp với quy hoạch, và có biện pháp để thu dứt điểm các khoản tiền thuê đất còn nợ .

giải pháp tích cực hơn để giải quyết, khắc phục các bất cập, tồn tại tại Cụm công nghiệp, TTCN làng nghề Thị trấn Đăk Hà. (đặc biệt là công tác vệ sinh môi trường, xử lý nước thải; nợ tiền thuê đất nhiều năm; hoạt động kinh doanh không đúng ngành nghề đăng ký, không có giấy phép kinh doanh, thuê đất nhưng không hoạt động kinh doanh...)"

2.4. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Trần Ngọc Trục đối với đồng chí Nguyễn Hoài Vũ, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội⁸:

- Việc triển khai thực hiện thu hồi số tiền đã chi truy lĩnh không đúng quy định được thực hiện theo các Văn bản triển khai của cấp tỉnh và đảm bảo việc thu hồi kinh phí nộp ngân sách theo quy định. Theo nội dung chỉ đạo tại Văn bản số 149/UBND-KGVX ngày 18/01/2023 UBND của tỉnh về việc khẩn trương khắc phục sai sót trong triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội yêu cầu phải hoàn thành việc thu hồi, nộp ngân sách số tiền đã chi sai quy định đảm bảo trước ngày 30 tháng 6 năm 2023. Phòng lao động-Thương binh và xã hội đã tham mưu UBND huyện kiến nghị UBND tỉnh xem xét giãn thời gian truy thu đến cuối năm vì đến thời điểm này người dân mới vào mùa vụ thu hoạch như: thu hái cà phê, mì, đi làm thuê... khi đó mới có thu nhập và tiết kiệm để nộp trả lại số tiền phải thu hồi theo quy định. Ngày 29/6/2023 Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có Văn bản số 1301/SLĐT BXH-TGXHGN, trong đó có giãn thời gian thu hồi hàng tháng tới ngày 30/12/2023. Trên cơ sở đó, đã tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch 592/KH-UBND ngày 01/8/2023 về khắc phục sai sót trong triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; các Văn bản 3254/UBND-VX ngày 23/10/2023; 3392/UBND-VX ngày 31/10/2023 về tăng cường các giải pháp khắc phục sai sót trong triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội. Hiện nay việc triển khai thu hồi trên địa bàn huyện đạt trên 61,7% số kinh phí phải thu hồi theo quy định.

- Dự kiến tiếp nhận và phân bổ 200 suất quà của Quỹ Thiện Tâm trao tặng dịp Tết Giáp Thìn 2024 cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo thuộc diện phải thu hồi theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 Chính phủ về Quy định chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết số 68/2021/NQ-HĐND, ngày 14/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

*** Giải pháp trong thời gian đến**

- Tham mưu UBND huyện vận động, kết nối với các Doanh nghiệp, Nhà hảo tâm tìm nguồn hỗ trợ xã hội hóa (*ngoài ngân sách Nhà nước*) để hỗ trợ cho các đối tượng quá khó khăn về nguồn thu nhập; đồng thời tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền vận động các đối tượng nộp trả lại số kinh phí đã nhận không đúng quy định; phối hợp chặt chẽ với Bưu điện huyện triển khai thu hồi các đối tượng đang nhận trợ cấp hàng tháng.

⁸ Nội dung chất vấn “Qua quá trình triển khai thực hiện Nghị định 20/2021/NĐ-CP trên địa bàn xã Đăk Long đã thực hiện cho 251 trường hợp sai trên cơ sở phê duyệt của UBND huyện và phải thực hiện thu hồi với số tiền 791.100.000 đồng. Hiện nay xã đã tổ chức vận động các đối tượng có khả năng thu hồi và đã thu hồi được số tiền là 563.830.000 đồng, hiện còn số tiền 227.270.000 đồng phải tiếp tục thu hồi. Qua rà soát, sàng lọc có 60 trường hợp/163.000.000 đồng khó có khả năng thu hồi theo quy định. Nguyên nhân 60 hộ gia đình thuộc diện thu hồi đều là hộ nghèo, hộ cận nghèo, có đời sống rất khó khăn, số tiền truy lĩnh được nhận đã sử dụng hết vào việc khác, hiện nay không còn con hưởng chế độ trợ cấp nên không thể khấu trừ nguồn tiền theo quy định. Thời điểm hiện nay công việc không ổn định, gia đình không có nguồn thu nhập khác nên không có tiền để nộp trả. Với vai trò là đơn vị tham mưu, đồng chí hãy cho biết công tác tham mưu như thế nào cho UBND huyện trong thời gian tới huyện xem xét, cân đối nguồn kinh phí xã hội hóa để hỗ trợ 60 đối tượng hiện nay đã thôi hưởng trợ cấp nhưng không có nguồn thu nhập nêu trên nộp trả số tiền phải thu hồi vào ngân sách nhà nước theo quy định”.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể và Ban quản lý thôn, TDP tuyên truyền, giải thích, vận động các đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng sẽ tiếp tục lên bưu điện ký nhận tiền hàng tháng để nộp lại số tiền phải truy thu. Đối với đối tượng hết tuổi hưởng trợ cấp, vào ngày 20 hàng tháng sẽ thu xếp nộp lại số tiền đã nhận truy lĩnh chưa đúng. Trong danh sách các đối tượng hết tuổi hưởng trợ cấp có các trường hợp có con đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng thì lập danh sách phối hợp bưu điện thu lại số tiền phải truy thu.

2.5. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Vũ Ngọc Quang đối với đồng chí Đặng Ngọc Tiến, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường⁹:

a. Đối với UBND xã Hà Mòn giao đất trái thẩm quyền từ năm 1995 trở về (có trường hợp của ông Nguyễn Viết Đam):

- Về nguồn gốc đất: Vị trí đất theo ý kiến chất vấn của Đại biểu về nguồn gốc được UBND xã Hà Mòn giao đất trái thẩm quyền. Tuy nhiên, từ thời điểm được giao đất trái thẩm quyền từ năm 1995 trở về trước và được hợp thức hóa công nhận QSD đất⁽¹⁰⁾ và cấp Giấy chứng nhận QSD đất cấp GCNQSD đất vào các năm 1995 và 2001 theo hình thức cấp tập thể (*chỉ có một số ít HTH cấp lẻ*), nhiều trường hợp sau khi cấp đất và cấp Giấy CNQSD đất chỉ thể hiện trên Giấy tờ; không đưa đất vào sử dụng, không tổ chức cắm mốc xác định ranh giới, mốc giới thửa đất ngoài thực địa, nên các chủ sử dụng đất (*kể cả trường hợp được cấp giấy chứng nhận QSD đất*) không xác định được ranh giới, mốc giới, diện tích thửa đất.

- Qua kiểm tra hiện trạng tại khu vực đất này, hiện trạng đã có sự thay đổi, biến động lớn so với thời điểm UBND xã cấp đất, địa vật cố định đã biến động, không xác định được chính xác vị trí, không còn phù hợp với hồ sơ địa chính (*bản đồ địa chính được lập để phục vụ cho công tác cấp GCN QSD đất tại thời điểm năm 1995*). Mặt khác, tại vị trí đất này, trước đây chỉ được đo đạc bản đồ giải thửa, không thể hiện tọa độ vị trí từng thửa đất, UBND xã Hà Mòn căn cứ bản đồ đo đạc giải thửa để xét duyệt đề nghị UBND huyện cấp giấy chứng nhận, không tổ chức giao đất, cắm mốc ranh giới thửa đất ngoài thực địa cho người được giao đất, cấp GCN QSD đất; Mặt khác, tại khu vực đất này, trước đây UBND xã Hà Mòn giao đất trái thẩm quyền cho rất nhiều trường hợp nhưng hiện nay không xác định được chủ sử dụng đất (*kể cả một số trường hợp đã được cấp Giấy CNQSD đất*). Nếu căn cứ bản đồ giải thửa đo đạc năm 1995 để đo đạc giải quyết tình trạng chồng lấn đất tại vị trí là không đủ cơ sở, vì hiện trạng khu đất có sự biến động lớn so với thời điểm giao đất, cấp giấy chứng nhận QSD đất; mặt khác Theo qui

⁹ Nội dung chất vấn “Với vai trò là thành viên UBND huyện và Trách nhiệm của Trưởng phòng chuyên môn trong việc tham mưu UBND huyện giải quyết đơn kiến nghị về cấp GCNQSD đất nhưng trên thực địa bị chồng lấn (*trường hợp của ông Nguyễn Viết Đam và bà Đinh Thị Sa tại thôn 5 xã Hà Mòn*)”.

¹⁰ : Điều 3. Giải thích từ ngữ (Luật đất đai năm 2013)

9. Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất là việc Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất ổn định mà không có nguồn gốc được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với thửa đất xác định.

định của Luật đất đai 2013 và Luật đo đạc bản đồ, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk Hà không có chức năng đo đạc.

- Do vậy, việc cấp Giấy CNQSD sử dụng đất tại các vị trí đất nêu trên là hình thức Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất ổn định nhưng quá trình sử dụng đất các chủ sử dụng đất sau khi được cấp Giấy CNQSD đất không sử dụng đất là trách nhiệm của các chủ sử dụng đất không thuộc trách nhiệm của Nhà nước nói chung và Phòng Tài nguyên và Môi trường nói riêng. Để giải quyết nội dung này thì các chủ sử dụng đất có đơn gửi UBND xã đề được hòa giải; Nếu Ủy ban nhân dân xã hòa giải không thành thì gửi đơn khởi kiện vụ việc ra Tòa án nhân dân để được xem xét giải quyết theo qui định tại điều 203 Luật đất đai năm 2003⁽¹¹⁾.

b. Đối với trường hợp bà Đinh Thị Sa:

+ Trước năm 2001, bà Hoàng Thị Vân và ông Đinh Công Trác (*bố mẹ bà Đinh Thị Sa*) có khai hoang diện tích đất tại khu vực thôn 5, xã Hà Mòn (*khu vực gần nghĩa trang Liệt sỹ*); đến năm 2001, theo chủ trương Nhà nước về đo đạc, lập bản đồ địa chính để kê khai đăng ký QSD đất và cấp Giấy CNQSD đất cho nhân dân trên địa bàn xã Hà Mòn, gia đình bà Đinh Thị Sa đã chỉ ranh giới đất đang sử dụng của gia đình để kê khai đăng ký QSD đất và được cấp Giấy CNQSD đất gồm các thửa đất như sau:

+ Thửa đất số 39 và 42 tờ bản đồ 25 (*trong đó thửa đất số 42 giáp đường Quốc lộ 14*) đã cấp cho bà Đinh Thị Sa vào năm 2001.

+ Thửa đất số 43 và 40 tờ bản đồ 25 cấp cho bà Hoàng Thị Vân (*mẹ bà Đinh Thị Sa, trong đó thửa đất số 43 giáp đường Quốc lộ 14*) và đã kê khai năm 1995 đứng tên bà Hoàng Thị Vân vào năm 2001.

+ Thửa đất số 41, tờ bản đồ 25 (*giáp đường Quốc lộ 14*) cấp cho ông Đinh Hồng Nhật (*anh trai bà Đinh Thị Sa*).

- Đối với nội dung bà Đinh Thị Sa đề nghị cấp Giấy CNQSD đất tại các thửa đất 155a, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260 và 261 tờ bản đồ số 2 thuộc thôn 5, xã Hà Mòn đã được các chủ sử dụng đất kê khai đăng ký (*có trường hợp đã được cấp Giấy CNQSD đất*) từ năm 1995 trở về trước.

- Nội dung kiến nghị của bà Đinh Thị Sa đã được UBND huyện ban hành nhiều văn bản phúc đáp ⁽¹²⁾ không xem xét cấp Giấy chứng nhận QSD đất theo nội dung đơn đề nghị của bà Đinh Thị Sa; đồng thời nội dung này, ngày 11/6/2018, bà Đinh Thị Sa có đơn khiếu nại đối với nội dung trả lời đơn của UBND huyện tại Công văn số 1899/UBND-NC ngày 21/12/2017 “*Không xem xét cấp Giấy chứng nhận QSD đất theo nội dung đơn đề nghị của bà Đinh Thị Sa tại các thửa đất 155a, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256,*

⁽¹¹⁾: Điều 203. Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai:

Tranh chấp đất đai đã được hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp xã mà không thành thì được giải quyết như sau:

1. Tranh chấp đất đai mà đương sự có Giấy chứng nhận hoặc có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật này và tranh chấp về tài sản gắn liền với đất thì do Tòa án nhân dân giải quyết;

⁽¹²⁾ Công văn số 1436/UBND-NC, ngày 01/11/2016.

- Công văn số 112/UBND – NC, ngày 20/01/2017.

- Công văn số 1899/UBND – NC, ngày 21/12/2017.

257, 258, 259, 260 và 261 tờ bản đồ số 2 thuộc thôn 5, xã Hà Môn”. Nội dung đơn khiếu nại của bà Đinh Thị Sa được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà xác minh, ban hành Quyết định giải quyết tại Quyết định số 3178/QĐ-GQKN ngày 22/10/2018: “Giữ nguyên kết quả giải quyết của UBND huyện tại Công văn số: 1899/UBND-NC ngày 21/12/2017 của UBND huyện và bà Đinh Thị Sa được khiếu nại lên UBND tỉnh hoặc khởi kiện ra Tòa án nhân dân trong thời 30 ngày”; đến nay đã hết thời hiệu.

- Tại vị trí đất nêu trên hiện nay, ông Hoàng Thế Chuyên đã khởi kiện bà Đinh Thị Sa lên Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà và được Tòa án nhân dân huyện thụ lý theo Vụ án dân sự số 35/2022/TLDS ngày 25/7/2022 về tranh chấp QSD đất.

- Do vậy, việc không công nhận QSD đất cho bà Đinh Thị Sa tại các thửa đất 155a, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260 và 261 tờ bản đồ số 2 thuộc thôn 5, xã Hà Môn (*không thuộc trường hợp cấp chồng*) đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện giải quyết theo đúng quy định.

2.6. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Nguyễn Tri Sáu đối với đồng chí Đặng Ngọc Tiến, trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường¹³:

- Về công tác lập, quản lý và thực hiện quy hoạch cấp huyện là lĩnh vực chịu sự ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực, chịu sự chi phối của 37 Luật khác nhau; mỗi ngành có mỗi chỉ tiêu quy hoạch, thời kỳ quy hoạch, phạm vi quy hoạch khác nhau, các quy hoạch này có mối quan hệ chi phối lẫn nhau và đều chịu sự chi phối của quy hoạch ngành dọc ở cấp độ đơn vị hành chính cấp tỉnh dẫn đến việc lập, quản lý thực hiện quy hoạch luôn có sự bất cập, chồng chéo trong công tác quản lý của cơ quan Nhà nước và sử dụng đất của Nhân dân.

- Nhận thấy những bất cập trên Nhà nước đã cụ thể hóa các quy hoạch với việc ban hành Luật Quy hoạch năm 2017 để thống nhất trong việc quản lý và tổ chức thực hiện; cụ thể: ở cấp độ đơn vị hành chính cấp huyện chỉ còn qui định hai (02) loại hình quy hoạch là quy hoạch sử dụng đất cấp huyện của ngành Tài nguyên - Môi trường và quy hoạch xây dựng cấp huyện (*quy hoạch xây dựng vùng huyện và quy hoạch chung đô thị*) của ngành xây dựng. Luật quy hoạch cũng xác định quy hoạch chung đô thị là quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia (*khoản 5, điều 5, Luật Quy hoạch*), còn quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và quy hoạch xây dựng vùng huyện là quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành (*phụ lục 2, Luật Quy hoạch*). Luật Quy hoạch cũng nêu rõ, việc tổ chức thực hiện quy hoạch chung đô thị cấp huyện được quy định tại Luật Quy

¹³ Nội dung chất vấn “Vấn đề quản lý quy hoạch và thực hiện quy hoạch còn chồng chéo, bất cập có nhiều ý kiến của nhân dân kéo dài nhiều năm chưa giải quyết được (*Khi người dân đi đổi bìa từ bìa đồ sang bìa hồng; làm nhà, chuyển nhượng ...thì tiến hành giao dịch hành chính được các cơ quan chức năng trả lời bị vướng quy hoạch không giải quyết được; người dân thắc mắc thì có ý kiến trả lời cụ thể văn bản, hướng dẫn nào?*) làm ảnh hưởng đến các vấn đề giao dịch thương mại của người dân như vay vốn, chuyển đổi mục đích sử dụng, làm nhà... không thực hiện được. Đề nghị Trưởng Phòng TN & MT huyện và Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện có giải pháp cụ thể để sớm giải quyết cho người dân trên địa bàn.”.

hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng vùng huyện được quy định tại Luật Xây dựng và Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được quy định tại Luật Đất đai.

- Đối với địa bàn huyện Đăk Hà: Công tác lập, quản lý, thực hiện quy hoạch thời kỳ 2020, trở về trước chưa chặt chẽ chỉ mang nặng hình thức; tỷ lệ diện tích được lập quy hoạch chi tiết rất thấp... dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện Quy hoạch của cơ quan Nhà nước và việc sử dụng đất của Nhân dân; để tháo gỡ các vấn đề trên trong thời gian tới Phòng đưa ra các giải pháp sau:

+ Đồng bộ hóa tất cả các quy hoạch xây dựng vùng huyện và quy hoạch chung đô thị; quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất, cụ thể: Hiện nay UBND huyện đang lập Quy hoạch vùng huyện và quy hoạch chung đô thị thị trấn Đăk Hà, trong quá trình lập sẽ các cơ quan đơn vị phải phối hợp chặt chẽ với nhau để rà soát loại bỏ các vị trí không có tính khả thi thực hiện; định hướng phát triển không gian theo hướng kế thừa các kết cấu hạ tầng có sẵn...

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy định pháp luật về xây dựng để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của người dân. Quá trình lập, quản lý, thực hiện tiếp tục nâng cao công tác lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân.

+ Tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai rà soát, lập mới, điều chỉnh bổ sung quy hoạch xây dựng, quy định quản lý xây dựng theo Đồ án quy hoạch; quá trình lập phải đi đôi với cắm mốc trên thực địa.

2.7. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Nguyễn Văn Dũng đối với đồng chí Đinh Văn Hùng, trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng¹⁴:

- Đối với các vụ việc mà đại biểu nêu trên, phòng Kinh tế - Hạ tầng cũng đã chủ động tham mưu UBND huyện kiểm tra và đề xuất hướng xử lý ngay từ giai đoạn đầu khi phát sinh các sự việc. Tuy nhiên, do các vụ việc đều phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực và nhiều cơ quan, địa phương, nên việc xử lý còn kéo dài; không có việc phản ánh của cơ quan truyền thông, cử tri và các cơ quan chức năng vào cuộc kiểm tra, thanh tra, kết luận mới phát hiện ra những sai phạm.

- Hiện nay, Phòng đã và đang phối hợp với các ngành liên quan, các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch xây dựng trên địa bàn để phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đối với quản lý xây dựng, thời gian qua, Phòng đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành nhiều văn bản chấn chỉnh trật tự xây dựng đối với các xã, thị trấn; đồng thời hiện nay Phòng đã và đang tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, nhất là Ủy ban nhân dân thị trấn Đăk Hà kiểm tra việc xây

¹⁴ Nội dung chất vấn “ Trong thời gian qua, công tác quản lý quy hoạch và cấp phép xây dựng trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn một số công trình xây dựng vi phạm, chưa thực hiện đúng quy định nhưng chậm phát hiện, xử lý triệt để từ ban đầu, đến khi có ý kiến phản ánh các cơ quan truyền thông, cử tri và các cơ quan chức năng vào cuộc kiểm tra, thanh tra, kết luận mới phát hiện ra những sai phạm như một số vụ việc (xây dựng công trình trên đất quy hoạch, vụ Con Cung, dọc suối Đăk Uy...). Với chức năng là cơ quan tham mưu cho UBND huyện trong công tác quản lý Nhà nước về quản lý quy hoạch, xây dựng đồng chí sẽ tham mưu những giải pháp cụ thể nào để trong thời gian đến không để xảy ra các vụ việc tương tự như trên).”.

dựng nhà ở riêng lẻ, công trình sau khi được cấp phép xây dựng. Qua tăng cường công tác kiểm tra, đã phát hiện và xử lý 01 trường hợp vi phạm trật tự xây dựng với số tiền xử phạt 17.500.000 đồng.

2.8. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu A Hồ Khánh đối với đồng chí Ngô Hồng Hưng, trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ¹⁵:

*** Việc xác định nguyên nhân cây chết nhiều:**

- Diện tích hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2021, 2022 trên địa bàn huyện từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác với diện tích là: 642,8 ha. Trong đó: năm 2021 là: 210 ha, năm 2022 là 432,8 ha với 03 loại cây trồng: cây bạch đàn cự vĩ, cây keo tai tượng và cây dổi lá to. Tại địa bàn xã Ngọc Wang mới triển khai dự án hỗ trợ trồng rừng từ năm 2022 với diện tích 44,5 ha, loại cây trồng là cây keo.

- Qua kiểm tra diện tích rừng trồng năm 2021, 2022 trên địa bàn huyện nhận thấy diện tích rừng trồng bị chết nhiều, để xác định nguyên nhân cây chết và các phòng, chữa. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã tham mưu UBND huyện có văn bản số 1312/UBND- TH ngày 23/5/2023 đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Chi cục thuộc Sở phối hợp hỗ trợ địa phương xác định nguyên nhân cây rừng chết.

- Ngày 25/5 đại diện chi cục Kiểm lâm, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cùng lãnh đạo UBND xã Ngọc Réo, UBND xã Đắk Ui đã kiểm tra hiện trạng cây keo bị chết tại xã Ngọc Réo, cây bạch đàn cự vĩ bị chết tại xã Đắk Ui để xác định nguyên nhân cây chết.

- Ngày 7/6/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành văn bản số 1703, xác định nguyên nhân rừng trồng bị chết trên địa bàn huyện Đắk Hà với các nguyên nhân sau:

- Khi quan sát cho thấy cây keo tai tượng, cây bạch đàn cự vĩ bị vàng lá, khô ngọn, cây chết từ ngọn xuống gốc; đào gốc thấy hệ thống rễ cọc ít chủ yếu là rễ bàng, chưa thấy dấu hiệu của sâu bệnh hại. Trong khi cây trồng năm thứ 3 tăng tốc độ sinh trưởng để tạo sinh khối cần lượng nước lớn để quang hợp, tuy nhiên gặp phải mùa khô hạn nắng, gió kéo dài, hệ thống rễ cọc kém phát triển lượng nước trong đất không đủ cung cấp cho cây quang hợp dẫn đến thiếu nước gây nên hiện tượng sinh lý cây vàng lá, bị chết từ ngọn xuống. Nhận định của cơ quan chuyên môn trong điều kiện biến đổi khí hậu toàn cầu hiện nay nói chung, trong đó có khu vực Tây Nguyên về mùa khô nhiệt độ tăng cao so với trung bình

¹⁵ Nội dung chất vấn “ Năm 2022, xã Ngọc Wang đã thực hiện tốt công tác vận động Nhân dân tham gia trồng rừng (trồng cây Keo) đạt chỉ tiêu trên giao của năm 2022, xuống giống cuối tháng 6 và trong tháng 7/2022, trong thời gian 7 tháng sau khi trồng cây sinh trưởng, phát triển tương đối tốt. Tuy nhiên vào mùa nắng (tại thời điểm kiểm tra vào tháng 3/2023) tỷ lệ cây sống của một số hộ rất thấp, một số hộ tỷ lệ cây chết trên 80% trên tổng số cây đã xuống giống. Có cây cao từ 80cm đến 100cm nhưng vẫn chết. Việc vận động người dân tự mua giống trồng dặm lại là rất khó, do điều kiện kinh tế của hộ dân đồng bào DTTS tham gia trồng rừng còn khó khăn. Với vai trò là cơ quan chuyên môn trực tiếp tham mưu cho UBND huyện Đồng chí có giải pháp nào để đánh giá cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc cây chết nhiều vào mùa khô và việc hỗ trợ người dân trồng dặm đối với diện tích rừng trồng năm 2022 để đảm bảo diện tích đã trồng thành rừng (tỷ lệ sống trên 85%). Giải pháp khắc phục những khó khăn, hạn chế trong công tác trồng rừng những năm tiếp theo).”.

nhiều năm trên 1⁰c, lượng mưa thiếu hụt nhiều, mực nước ngầm bị suy giảm mạnh. Cho nên một trong những nguyên nhân khách quan cây bị chết là có thể do trồng trên vùng sinh thái không phù hợp, cây keo tai tượng, cây bạch đàn cự vĩ đã trồng ở nơi có độ cao thực tế là trên 700 m so với mực nước biển..

- Qua thực tế trên, cho nên để thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2023, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành công văn số 182/CV-PNN ngày 13/6/2023 khuyến cáo các xã trên địa bàn tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân cần lựa chọn một số loại cây phù hợp với độ cao, khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương như cây thông, cây polaunia, cây dổi lá to, cây sao xanh... để trồng.

****Về nội dung hỗ trợ nhân dân trồng dặm lại rừng trồng:***

- Theo quy định tại Quyết định số 38/2016 của Thủ tướng Chính phủ thì mức hỗ trợ tối đa cho 01 ha trồng rừng sản xuất với điều kiện là trồng cây gỗ lớn, sau 10 năm mới khai thác thì mức hỗ trợ là 10 triệu đồng/ha. Đối với dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2022 tại xã Ngọc Wang, do UBND xã Ngọc Wang làm chủ đầu tư và qua theo dõi thì UBND xã Ngọc Wang đã hỗ trợ hết 10 triệu đồng/ha theo quy định cho hộ gia đình được hỗ trợ. Vì vậy không còn ngân sách để hỗ trợ cho các hộ theo quy định.

- Đối với nguồn vốn xã hội hóa, năm 2022, UBND huyện đã có thư kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện hỗ trợ kinh phí để trồng rừng nhưng mức ủng hộ, đóng góp không đáng kể, không có để hỗ trợ cho các hộ trồng rừng. Vì vậy, trong điều kiện hiện nay đề nghị các địa phương, các cấp ngành cùng tuyên truyền vận động các hộ dân tham gia dự án hỗ trợ trồng rừng tự bỏ kinh phí để mua cây giống trồng dặm để đảm bảo tỷ lệ cây sống sau 4 năm kể từ năm trồng phải đạt 85% trở lên, thành rừng. Làm được như vậy thì sẽ trồng rừng thành rừng và không phải trả lại toàn bộ chi phí đã nhận hỗ trợ từ phía nhà nước và không phải trồng lại rừng theo quy định.

2.9. Kết quả thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn của Đại biểu Trần Thị Yến đối với đồng chí Ngô Hồng Hưng, trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn¹⁶:

- Thực hiện Thông báo số 15/TB-UBND, ngày 09/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND huyện ban hành văn bản đề nghị Ban Quản lý khai thác các công trình thủy lợi thường xuyên kiểm tra, có kế hoạch duy tu sửa chữa các công

¹⁶ Nội dung chất vấn “ Căn cứ Thông báo số 15/TB-UBND, ngày 09/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà có của nội dung kết luận của Chủ tịch UBND huyện về việc giao cho Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện đề nghị với Ban Quản lý khai thác các công trình thủy lợi và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác nạo vét, phát dọn và sửa chữa, quản lý hệ thống kênh mương dọc tuyến đường Trường Chinh - Lê Lợi & xã Hà Môn đi xã Ngọc Wang để đảm bảo vệ sinh môi trường và cung cấp nước đảm bảo nước tưới cả phê cho người dân. Đề nghị đồng chí Trưởng phòng NN & PTNT huyện cho biết nhiệm vụ nêu trên được giao đã thực hiện chưa? (Đến nay, hệ kênh mương trên các tuyến đường này cũng đã xuống cấp và hư hỏng nặng; vấn đề rác thải từ kênh mương qua các địa phương ở đầu nguồn ập về ù tất ở những điểm cuối nguồn gây ô nhiễm môi trường và ách tắc dòng chảy, người dân bức xúc ý kiến nhiều lần và chủ động chưa giải quyết được và đã chủ động khắc phục tạm thời giảm thiểu bớt vấn đề ô nhiễm môi trường và đảm bảo nguồn nước tưới)”. ”

trình thủy lợi trên địa bàn huyện do vị quản lý để đảm bảo nước tưới cho diện tích cho cây trồng theo năng lực thiết kế của từng công trình. Trong đó có công trình thủy lợi Đập mùa Xuân.

- Qua theo dõi, mỗi năm 2 lần vào đầu mùa tưới, (*Đông xuân, hè thu*), Ban quản lý các công trình thủy lợi tỉnh tổ chức phát dọn, nạo vét kênh mương các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện trên cơ sở biên bản đánh giá hiện trạng của các cơ quan chuyên môn của tỉnh, UBND huyện Đắk Hà.

*** Việc khắc phục các đoạn kênh mương bị hư hỏng nặng.**

- Qua theo dõi được biết, trong năm 2023, UBND tỉnh Kon Tum đã giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư sửa chữa một số tuyến kênh mương thuộc công trình thủy lợi Đập mùa xuân (*Đập Đắk Ui*) trên địa bàn huyện trong đó có một số đoạn tại xã Hà Môn, hiện này chủ đầu tư đã trình hồ thám định tại sở Kế hoạch đầu tư.

- Vấn đề người dân ở dọc theo tuyến kênh mương ở đầu nguồn vớt rác xuống dòng kênh trôi về cuối kênh gây ô nhiễm môi trường. Nội dung này không thuộc chức năng tham mưu quản lý của phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Tuy nhiên, để đảm bảo môi trường, quản lý, khai thác tốt các công trình thủy lợi, khơi thông dòng chảy, phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn thường xuyên phối hợp với UBND các xã, thị trấn, đơn vị quản lý vận hành công trình thủy lợi thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân không vớt rác xuống kênh mương. Đề nghị UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vớt rác xuống dòng kênh mương gây cản trở dòng chảy.

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện; việc giải quyết các nội dung chất vấn tại kỳ họp thứ 6 của UBND huyện Đắk Hà./.

Nơi nhận:

- Như trên (*Trình Kỳ họp thứ 7*);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐ, CV VP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Vương